

Số: 03/2021/QĐST-VDS
Ngày: 11-3-2021

Đất Đỏ, ngày 11 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Châu Nguyễn Xuân Thu

Thư ký phiên họp: Bà Trương Thị Hoàn - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ tham gia phiên họp:
Ông Nguyễn Tùng Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2021/TLST-VDS ngày 04 tháng 01 năm 2021 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” theo Quyết định mở phiên họp số 11/2021/QĐST-VDS ngày 04 tháng 3 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Phạm Thị Mỹ L, sinh năm 1972; Địa chỉ: Ấp G, xã L, huyện Đ, tỉnh B (Có mặt).

2. *Người bị yêu cầu:* Ông Mai Văn C, sinh năm 1968; Địa chỉ: Ấp G, xã L, huyện Đ, tỉnh B (Vắng mặt).

3. *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Mai Thanh T, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Ấp G, xã L, huyện Đ, tỉnh B (Vắng mặt).

+ Ông Mai Ngọc L, sinh năm 1995

Địa chỉ: Ấp G, xã L, huyện Đ, tỉnh B (Vắng mặt).

+ Bà Mai Thị Kim Th, sinh năm 1997

Địa chỉ: Ấp G, xã L, huyện Đ, tỉnh B (Vắng mặt).

+ Bà Trần Thị Th, sinh năm 1941

Địa chỉ: Ấp G, xã L, huyện Đ, tỉnh B (Vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Phạm Thị Mỹ L yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Mai Văn C, sinh năm 1968, địa chỉ: Ấp G, xã L, huyện Đ, tỉnh B mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Bà Phạm Thị Mỹ L yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự là loại việc dân sự, người bị yêu cầu cư trú tại huyện Đất Đỏ nên Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ theo khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về yêu cầu của đương sự*:

Theo đơn yêu cầu ghi ngày 23 tháng 12 năm 2020, bản khai và tại phiên họp người yêu cầu bà Phạm Thị Mỹ L trình bày như sau: Bà Phạm Thị Mỹ L, sinh năm 1972 có quan hệ là vợ của ông Mai Văn C, sinh năm 1968. Vào ngày 18/01/2014 ông Mai Văn C bị tai nạn giao thông, sau đó không còn biết gì nữa. Đến nay sức khỏe của ông C rất yếu, không còn nhận thức hoặc điều khiển về hành vi của mình, được bệnh viện chẩn đoán là dẫn não thất (người thực vật) không còn khả năng nhận thức về hành vi của mình, mọi sinh hoạt hằng ngày phải có người chăm sóc. Do đó, bà L yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Mai Văn C là người bị mất năng lực hành vi dân sự, để thuận tiện cho việc giải quyết những vấn đề trong gia đình có L quan đến ông C.

Xét đơn yêu cầu, lời trình bày của người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan là phù hợp với chứng cứ do đương sự giao nộp, chứng cứ do Tòa án thu thập được, xác định ông Mai Văn C, sinh năm 1968; địa chỉ: Ấp G, xã L, huyện Đ, tỉnh B có bệnh L quan đến não, không còn nhận thức và điều khiển hành vi. Theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự: "*Khi một người do bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền lợi và nghĩa vụ L quan..., Tòa án ra quyết định tuyên bố người này mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở giám định pháp y về tâm thần*".

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 90/KLGD ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau:

"1.1. Về y học: Đương sự sa sút tâm thần sau chấn thương sọ não, mức độ nặng (F02.8 - ICD10)

1.2. Về khả năng nhận thức điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi"

Như vậy, yêu cầu của bà Phạm Thị Mỹ L về việc yêu cầu tuyên bố ông Mai Văn C bị mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ nên chấp nhận.

[3] *Về lệ phí*: Người yêu cầu phải chịu lệ phí sơ thẩm việc dân sự theo quy định của pháp luật.

[4] *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[5] *Về phát biểu của Kiểm sát viên:* Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà L là có căn cứ nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ **Điều 22, 53** Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, 149, 228, 367, 369, 370, 371, 372, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị Mỹ L.

- **Tuyên bố:** Ông Mai Văn C, sinh năm 1968; địa chỉ: Ấp G, xã L, huyện Đ, tỉnh B “*mất năng lực hành vi dân sự*”.

Người giám hộ đương nhiên của ông Mai Văn C: Thực hiện theo quy định tại điều 53 Bộ luật dân sự.

- **Về lệ phí giải quyết việc dân sự:** Bà L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được tính trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) bà L đã nộp theo biên lai thu số 0004617 ngày 28/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ. Bà L đã nộp đủ.

- **Về quyền kháng cáo: Đương sự** có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định (Ngày 11/3/2021); đối với **đương sự** vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Đất Đỏ;
- Chi Cục THADS huyện Đất Đỏ;
- UBND xã Láng Dài;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Châu Nguyễn Xuân Thu